

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc thành lập Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện dự án đường cao tốc  
Biên Hòa - Vũng Tàu (Dự án thành phần 1)**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị quyết số 59/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng công trình đường bộ cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu giai đoạn 1;*

*Căn cứ Nghị quyết số 90/NQ-CP ngày 25 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ triển khai thực hiện Nghị quyết số 59/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng công trình đường bộ cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu giai đoạn 1;*

*Căn cứ Quyết định số 34/2019/QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành;*

*Theo đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Văn bản số 3473/SGTVT-KHTC ngày 09 tháng 8 năm 2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thành lập Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện dự án đường cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu (Dự án thành phần 1) (Sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo), gồm các thành viên như sau:

1. Ông Cao Tiến Dũng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh - Trưởng Ban;
2. Bà Nguyễn Thị Hoàng, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh - Phó Trưởng Ban Thường trực;
3. Ông Lê Anh Tuấn, Thứ trưởng Bộ Giao thông vận tải - Phó Trưởng Ban;
4. Ông Lê Quang Bình, Giám đốc Sở Giao thông vận tải - Thành viên;
5. Ông Nguyễn Hữu Nguyên, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư - Thành viên;
6. Ông Đặng Minh Đức, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường - Thành viên;
7. Lãnh đạo Sở Tài chính - Thành viên.





8. Lãnh đạo Sở Xây dựng - Thành viên.
9. Lãnh đạo Sở Công Thương - Thành viên.
10. Lãnh đạo Sở Thông tin và Truyền thông - Thành viên.
11. Lãnh đạo Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh - Thành viên.
12. Lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa - Thành viên.
13. Lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện Long Thành - Thành viên.

## **Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo**

1. Chỉ đạo, kiểm tra các sở ngành, địa phương liên quan về thực hiện các nhiệm vụ được giao liên quan để triển khai dự án đường cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu (*Dự án thành phần 1*) theo đúng các Nghị quyết của Quốc hội và Chính phủ.

2. Xem xét, chỉ đạo xây dựng cơ chế chính sách để đẩy nhanh tiến độ các dự án thành phần trình cấp thẩm quyền xem xét, quyết định.

3. Cơ quan đầu mối trong công tác phối hợp với Tổ Công tác Chính phủ, các Bộ, ngành trung ương để giải quyết các vướng mắc chung cho toàn Dự án, các vấn đề có tính chất liên tỉnh (*Như các vấn đề về: Kỹ thuật, vật liệu, chính sách bồi thường, ...*).

4. Phối hợp, đề nghị Thủ trưởng các sở ngành, địa phương có liên quan để tham gia các cuộc họp và cung cấp hồ sơ, tài liệu, báo cáo theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo.

5. Báo cáo và đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê bình hoặc xử lý các trường hợp lãnh đạo sở ngành, địa phương thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai nếu không đáp ứng yêu cầu công việc do Ban Chỉ đạo phân công.

6. Thành viên Ban Chỉ đạo phát huy hiệu quả trách nhiệm nêu gương; nghiêm túc thực hiện đúng nhiệm vụ được giao; xem đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng, với quyết tâm hoàn thành Dự án đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả đầu tư.

7. Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định việc thành lập Tổ Giúp việc nhằm giải quyết các vấn đề liên quan đến Dự án.

8. Thực hiện những nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai phân công.

## **Điều 3. Cơ chế hoạt động của Ban Chỉ đạo**

1. Ban Chỉ đạo hoạt động theo nguyên tắc tập thể bàn bạc và Trưởng ban quyết định nội dung thực hiện.

2. Thành viên Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm về lĩnh vực công tác theo chức năng, nhiệm vụ được phân công phụ trách và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban Ban Chỉ đạo về kết quả thực hiện nhiệm vụ; có trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo,

đôn đốc, kiểm tra công tác và thực hiện chế độ thông tin định kỳ hàng tháng, quý cho Thường trực Ban Chỉ đạo để tổng hợp báo cáo.

3. Ban Chỉ đạo **họp thường kỳ một tháng một lần** và họp đột xuất theo yêu cầu của Trưởng ban; trường hợp không tổ chức được cuộc họp thì gửi tài liệu cho thành viên Ban Chỉ đạo để lấy ý kiến. Nội dung cuộc họp và tài liệu lấy ý kiến gửi trước thời gian họp ít nhất là 02 ngày để các thành viên Ban Chỉ đạo nghiên cứu, tham gia.

4. Các thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

5. Sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai do Trưởng ban Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo ký văn bản; các thành viên khác sử dụng con dấu của đơn vị phụ trách để thực hiện nhiệm vụ được giao.

6. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo được thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các đơn vị liên quan và các thành viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng (KTN);
- Lưu: VT, THNC, KTNS, KTN, Tan.

<F:\2022\UBT\BCD BH-VT và VD3\>



**Cao Tiên Dũng**

